BỘ CÔNG AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 126/2026/TT-BCA	*Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2026*

THÔNG TƯ
Quy định trình tự, thủ tục thực hiện nội dung chi từ Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ

Căn cứ Nghị định số 279/2025/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định về thành lập, nguồn tài chính hình thành, quản lý, hoạt động chi, sử dụng Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Cảnh sát giao thông;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định trình tự, thủ tục thực hiện nội dung chi từ Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định nguyên tắc, hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện nội dung chi từ Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ (sau đây gọi chung là Quỹ).

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc chi hỗ trợ từ Quỹ phải bảo đảm đúng đối tượng, nội dung chi, mức chi, thẩm quyền chi theo quy định của Nghị định số 279/2025/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2025 quy định về thành lập, nguồn tài chính hình thành, quản lý, hoạt động chi, sử dụng Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ, quy định của Thông tư này và quy định pháp luật có liên quan.

2. Bảo đảm công khai, công bằng, minh bạch, khách quan, kịp thời, đúng đối tượng, đúng mức chi, nội dung chi.

3. Việc chi hỗ trợ bằng tiền, hiện vật từ Quỹ quy định tại Thông tư này không thay thế các hình thức hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật.

4. Không chi hỗ trợ từ Quỹ đối với các trường hợp sau đây:

a) Hộ gia đình, tổ chức, cá nhân không thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 11 Nghị định số 279/2025/NĐ-CP;

b) Nạn nhân trong vụ tai nạn giao thông đường bộ không được cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ thụ lý, điều tra, giải quyết theo quy định của pháp luật;

c) Người gây ra nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông đường bộ;

d) Nạn nhân là người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà: trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; trong cơ thể có chất ma túy hoặc các chất kích thích khác mà pháp luật cấm sử dụng; phương tiện không đủ điều kiện tham gia giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức, cá nhân có chức năng cung cấp dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực tiếp tham gia giúp đỡ, cứu chữa, đưa người bị tai nạn giao thông đường bộ đi cấp cứu mà có thu giá dịch vụ cấp cứu, vận chuyển;

e) Cá nhân đang thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự, trật tự an toàn giao thông đường bộ trực tiếp tham gia giúp đỡ, cứu chữa, đưa người bị tai nạn giao thông đường bộ đi cấp cứu.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Tài liệu chứng minh đối tượng được chi hỗ trợ từ Quỹ

1. Đối với nạn nhân bị thương trong vụ tai nạn giao thông đường bộ với tỷ lệ tổn thương cơ thể trên 31% đến dưới 81% đang gặp khó khăn về kinh tế:

a) Tài liệu chứng minh tỷ lệ tổn thương cơ thể của nạn nhân theo quy định của pháp luật; kết luận hoặc thông báo giải quyết vụ tai nạn giao thông của cơ quan Công an (nếu có);

b) Xác nhận của Uỷ ban nhân dân cấp xã nơi nạn nhân cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi nạn nhân học tập, làm việc về việc nạn nhân hoặc gia đình của nạn nhân đang gặp khó khăn về kinh tế;

c) Chứng từ, hóa đơn thu tiền chi phí giám định thương tật của nạn nhân bị thương trong vụ tai nạn giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 6 Điều 11 Nghị định số 279/2025/NĐ-CP (nếu có).

2. Đối với hộ gia đình có nạn nhân bị chết trong vụ tai nạn giao thông đường bộ đang gặp khó khăn về kinh tế:

a) Xác nhận của Uỷ ban nhân dân cấp xã nơi hộ gia đình cư trú về việc hộ gia đình đang gặp khó khăn về kinh tế;

b) Tài liệu chứng minh nạn nhân bị chết trong vụ tai nạn giao thông đường bộ; kết luận hoặc thông báo giải quyết vụ tai nạn giao thông của cơ quan Công an (nếu có).

3. Đối với nạn nhân bị thương trong vụ tai nạn giao thông đường bộ với tỷ lệ tổn thương cơ thể trên 81%: tài liệu theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều này.

4. Đối với tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia giúp đỡ, cứu chữa, đưa người bị tai nạn giao thông đường bộ đi cấp cứu: tài liệu, hình ảnh phản ánh tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia giúp đỡ, cứu chữa, đưa người bị tai nạn giao thông đường bộ đi cấp cứu.

5. Đối với tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia các hoạt động tuyên truyền làm giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ mà không được Nhà nước bảo đảm kinh phí:

a) Sản phẩm, tài liệu chứa thông tin, hình ảnh của hoạt động tuyên truyền, tài liệu chứa thông tin, hình ảnh thể hiện quy mô của hoạt động tuyên truyền;

b) Tài liệu chứng minh tổ chức thành lập hợp pháp;

c) Tài liệu khác (nếu có).

6. Tài liệu quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều này là bản giấy hoặc bản điện tử hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ quan đầu mối tiếp nhận, lập hồ sơ đề nghị chi từ Quỹ

1. Cơ quan đầu mối tiếp nhận, lập hồ sơ đề nghị chi từ Quỹ gồm: Phòng Hướng dẫn tuyên truyền, điều tra, giải quyết tai nạn giao thông và Phòng Hướng dẫn tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ, đường sắt thuộc Cục Cảnh sát giao thông, Phòng Cảnh sát giao thông thuộc Công an các tỉnh, thành phố (sau đây gọi chung là Công an cấp tỉnh).

2. Thẩm quyền tiếp nhận, lập hồ sơ đề nghị chi từ Quỹ

a) Cơ quan đầu mối thuộc Cục Cảnh sát giao thông tiếp nhận, lập hồ sơ đối với những vụ tai nạn giao thông, vụ việc xảy ra trên các tuyến đường bộ cao tốc do Cục Cảnh sát giao thông làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông (trừ những hồ sơ được lập theo quy định tại khoản 4 Điều này);

b) Phòng Cảnh sát giao thông Công an cấp tỉnh tiếp nhận, lập hồ sơ đối với những vụ tai nạn giao thông đường bộ, vụ việc xảy ra trên địa bàn cấp tỉnh theo địa giới hành chính hoặc những vụ tai nạn giao thông đường bộ, vụ việc được giao tiếp nhận thụ lý, giải quyết (trừ những hồ sơ được lập theo quy định tại điểm a khoản này và khoản 4 Điều này).

3. Cơ quan đầu mối khi nhận được đơn, hồ sơ đề nghị hỗ trợ của hộ gia đình, tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư này hoặc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ rà soát được các hộ gia đình, tổ chức, cá nhân thuộc trường hợp được chi hỗ trợ từ Quỹ theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 279/2025/NĐ-CP thì lập hồ sơ đề nghị chi từ Quỹ gửi Cơ quan quản lý Quỹ để thẩm định, đề xuất Giám đốc Quỹ quyết định.

4. Trường hợp lãnh đạo Bộ Công an hoặc Giám đốc Quỹ có chủ trương hỗ trợ cho hộ gia đình, tổ chức, cá nhân, Cơ quan quản lý Quỹ có trách nhiệm lập hồ sơ và báo cáo, đề xuất Giám đốc Quỹ xem xét, quyết định.

Điều 5. Trình tự, thủ tục tiếp nhận, lập hồ sơ đề nghị chi từ Quỹ

1. Đối với trường hợp hộ gia đình, tổ chức, cá nhân đề nghị hỗ trợ từ Quỹ:

a) Hộ gia đình, cá nhân quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều 3 Thông tư này có nguyện vọng được Quỹ chi hỗ trợ thì gửi đơn đề nghị hỗ trợ theo Mẫu ĐNHT ban hành kèm theo Thông tư này đến Cơ quan đầu mối theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư này bằng một trong các hình thức: trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính;

b) Tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 3 Thông tư này có nguyện vọng được Quỹ chi hỗ trợ thì gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ đến Cơ quan đầu mối theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư này. Hồ sơ gồm: đơn đề nghị chi hỗ trợ từ Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ theo Mẫu ĐNHT ban hành kèm theo Thông tư này và tài liệu theo quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 3 Thông tư này. Tổ chức, cá nhân có thể gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ bằng một trong các hình thức: trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính;

c) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn, hồ sơ quy định tại điểm a, điểm b khoản này, Cơ quan đầu mối kiểm tra tính hợp lệ của đơn, hồ sơ; trường hợp đơn, hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ theo quy định của Thông tư này, Cơ quan đầu mối thông báo bằng văn bản cho hộ gia đình, tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện. Hộ gia đình, tổ chức, cá nhân hoàn thiện, bổ sung và gửi đơn, hồ sơ về Cơ quan đầu mối;

d) Khi nhận được đơn, hồ sơ hợp lệ của hộ gia đình, tổ chức, cá nhân, Cơ quan đầu mối thực hiện như sau:

Trường hợp nhận được đơn đề nghị của hộ gia đình, cá nhân quy định tại điểm a khoản này, Cơ quan đầu mối phối hợp với Uỷ ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, tổ chức liên quan xác minh hoàn cảnh khó khăn về kinh tế đối với trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Thông tư này. Trường hợp cơ quan giải quyết tai nạn giao thông không có tài liệu chứng minh tỷ lệ tổn thương cơ thể, Cơ quan đầu mối đề nghị nạn nhân trong vụ tai nạn giao thông đường bộ thực hiện giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể theo quy định. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày thu thập đầy đủ tài liệu chứng minh đối tượng được chi hỗ trợ từ Quỹ theo quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều 3 Thông tư này, Cơ quan đầu mối đánh giá, lập hồ sơ đề nghị chi từ Quỹ gửi Cơ quan quản lý Quỹ để thẩm định, trình Giám đốc Quỹ xem xét, quyết định chi. Hồ sơ đề nghị chi từ Quỹ gồm: tờ trình Giám đốc Quỹ quyết định chi hỗ trợ, đơn đề nghị chi hỗ trợ từ Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ theo Mẫu ĐNHT ban hành kèm theo Thông tư này và tài liệu chứng minh đối tượng được chi hỗ trợ từ Quỹ theo quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều 3 Thông tư này.

Trường hợp nhận được hồ sơ của tổ chức, cá nhân quy định tại điểm b khoản này, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ của tổ chức, cá nhân, Cơ quan đầu mối đánh giá, lập hồ sơ đề nghị chi từ Quỹ gửi Cơ quan quản lý Quỹ để thẩm định, trình Giám đốc Quỹ xem xét, quyết định chi. Hồ sơ đề nghị chi từ Quỹ gồm: tờ trình Giám đốc Quỹ quyết định chi hỗ trợ, hồ sơ đề nghị hỗ trợ quy định tại điểm b khoản này.

2. Trường hợp Cơ quan đầu mối tự rà soát, lập hồ sơ đề nghị chi từ Quỹ theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư này, hồ sơ gồm: tờ trình Giám đốc Quỹ quyết định chi hỗ trợ, tài liệu chứng minh theo quy định tại Điều 3 Thông tư này.

3. Trường hợp Cơ quan quản lý Quỹ nhận được đề xuất nội dung chi, nhu cầu hỗ trợ của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh thì tổng hợp, rà soát, thẩm định, lập hồ sơ đề nghị chi từ Quỹ, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

4. Trường hợp lãnh đạo Bộ Công an hoặc Giám đốc Quỹ có chủ trương hỗ trợ cho hộ gia đình, tổ chức, cá nhân, Cơ quan quản lý Quỹ tiến hành xác minh bảo đảm hộ gia đình, tổ chức, cá nhân thuộc trường hợp được hỗ trợ chi từ Quỹ quy định tại Điều 11 Nghị định số 279/2025/NĐ-CP, lập hồ sơ đề nghị chi từ Quỹ trình Giám đốc Quỹ xem xét, quyết định; hồ sơ gồm: tờ trình Giám đốc Quỹ quyết định chi hỗ trợ, tài liệu chứng minh quy định tại Điều 3 Thông tư này.

5. Hồ sơ đề nghị chi hỗ trợ cho công tác tuyên truyền tổ chức các hoạt động, sự kiện gây Quỹ, chi văn phòng phẩm, in ấn tài liệu, vật tư văn phòng, chi cước phí bưu chính phục vụ cho các hoạt động của Quỹ thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Thủ tục thẩm định hồ sơ đề nghị và xem xét, quyết định chi hỗ trợ từ Quỹ

1. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị chi từ Quỹ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định tại Điều 5 Thông tư này, Cơ quan quản lý Quỹ có văn bản hướng dẫn Cơ quan đầu mối lập hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có văn bản hướng dẫn.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị chi từ Quỹ theo quy định tại Điều 5 Thông tư này, Cơ quan quản lý Quỹ thẩm định hồ sơ, báo cáo Giám đốc Quỹ xem xét, quyết định chi từ Quỹ hoặc thông báo bằng văn bản cho Cơ quan đầu mối lập hồ sơ về lý do không đủ điều kiện chi từ Quỹ.

3. Trường hợp có chủ trương của lãnh đạo Bộ Công an hoặc Giám đốc Quỹ về việc chi hỗ trợ cho hộ gia đình, tổ chức, cá nhân theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Thông tư này, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được chủ trương, Cơ quan quản lý Quỹ hoàn thiện hồ sơ, báo cáo Giám đốc Quỹ xem xét, quyết định.

4. Trường hợp nội dung phức tạp, cần lấy ý kiến, xác nhận của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, thời hạn quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này có thể kéo dài nhưng không quá 07 ngày làm việc.

5. Nội dung thẩm định hồ sơ gồm:

a) Sự phù hợp với nội dung chi, định mức chi của Quỹ;

b) Tính chất, mức độ nghiêm trọng của vụ tai nạn giao thông đường bộ đối với trường hợp quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều 3 Thông tư này;

c) Tính hiệu quả của các tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia giúp đỡ, cứu chữa, đưa người bị tai nạn giao thông đường bộ đi cấp cứu đối với trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư này;

d) Quy mô của hoạt động tuyên truyền, hiệu quả trong việc làm giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ đối với trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 3 Thông tư này;

đ) Khả năng cân đối, đáp ứng chi của Quỹ.

6. Trường hợp cần thiết, Cơ quan quản lý Quỹ phối hợp với Cơ quan đầu mối hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan giải trình trước khi báo cáo Giám đốc Quỹ xem xét, quyết định.

7. Trường hợp đề xuất hỗ trợ bằng hiện vật, Cơ quan quản lý Quỹ thực hiện thủ tục cần thiết để định giá hiện vật, bảo đảm giá trị hiện vật không vượt quá mức chi quy định tại Điều 12 Nghị định số 279/2025/NĐ-CP và mức chi cụ thể do Bộ trưởng Bộ Công an quyết định.

8. Hồ sơ báo cáo Giám đốc Quỹ xem xét, quyết định gồm:

a) Văn bản thẩm định hồ sơ đề nghị chi từ Quỹ của Cơ quan quản lý Quỹ;

b) Hồ sơ đề nghị chi từ Quỹ quy định tại Điều 5 Thông tư này;

c) Dự thảo Quyết định của Giám đốc Quỹ về việc chi hỗ trợ từ Quỹ; trong đó, nêu rõ đối tượng được chi hỗ trợ từ Quỹ, lý do hỗ trợ, hình thức hỗ trợ (tiền hoặc hiện vật), mức chi (đối với hình thức hỗ trợ bằng tiền) hoặc giá trị hiện vật (đối với hình thức hỗ trợ bằng hiện vật) và thông tin cần thiết khác.

9. Cơ quan quản lý Quỹ có trách nhiệm gửi Quyết định của Giám đốc Quỹ về việc chi hỗ trợ đến Cơ quan đầu mối, đối tượng được chi hỗ trợ và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có).

Trường hợp Giám đốc Quỹ không chấp thuận chi hỗ trợ từ Quỹ, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến của Giám đốc Quỹ, Cơ quan quản lý Quỹ thông báo bằng văn bản kết quả giải quyết hồ sơ đến Cơ quan đầu mối; trường hợp hộ gia đình, tổ chức, cá nhân đề nghị hỗ trợ thì Cơ quan đầu mối thông báo bằng văn bản cho hộ gia đình, tổ chức, cá nhân biết.

Điều 7. Tổ chức trao tiền, hiện vật do Quỹ hỗ trợ

1. Hình thức tổ chức trao:

a) Lãnh đạo Bộ Công an hoặc Giám đốc Quỹ trực tiếp trao hỗ trợ chi từ Quỹ;

b) Cơ quan quản lý Quỹ, Cơ quan đầu mối tổ chức trao hỗ trợ chi từ Quỹ;

c) Hình thức khác theo đề nghị của đối tượng được hỗ trợ.

2. Trường hợp lãnh đạo Bộ Công an hoặc Giám đốc Quỹ trực tiếp trao hỗ trợ chi từ Quỹ:

a) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định về việc hỗ trợ chi từ Quỹ, Giám đốc Quỹ đề xuất lãnh đạo Bộ Công an hoặc tự mình trao tiền, hiện vật do Quỹ hỗ trợ cho đối tượng được hỗ trợ;

b) Cơ quan quản lý Quỹ chủ trì, phối hợp với Cơ quan đầu mối lập hồ sơ đề nghị và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham mưu, phục vụ lãnh đạo Bộ Công an hoặc Giám đốc Quỹ trao hỗ trợ chi từ Quỹ.

3. Trường hợp Cơ quan quản lý Quỹ, Cơ quan đầu mối tổ chức trao tiền, hiện vật do Quỹ hỗ trợ cho đối tượng được hỗ trợ:

a) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Công an hoặc Giám đốc Quỹ ủy quyền tổ chức trao hỗ trợ chi từ Quỹ, Cơ quan quản lý Quỹ tự mình tổ chức trao tiền, hiện vật cho đối tượng được hỗ trợ hoặc thông báo bằng văn bản và chuyển tiền, hiện vật, cho Cơ quan đầu mối để tổ chức trao cho đối tượng được hỗ trợ;

b) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tiền, hiện vật, Cơ quan đầu mối có trách nhiệm tổ chức trao cho đối tượng được hỗ trợ và báo cáo Giám đốc Quỹ (qua Cơ quan quản lý Quỹ) về kết quả thực hiện.

4. Việc giao, nhận tiền, hiện vật từ Quỹ phải lập biên bản giao, nhận, trong đó nêu rõ căn cứ giao, nhận; thông tin cơ bản của bên giao, bên nhận; số tiền, hiện vật được giao, nhận; thời gian, địa điểm giao, nhận, tình trạng của hiện vật khi bàn giao và chữ ký của các bên.

5. Trường hợp nhận trực tiếp, người nhận xuất trình giấy tờ tùy thân theo quy định và Quyết định của Giám đốc Quỹ về việc chi hỗ trợ từ Quỹ.

Trường hợp nhận thay phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật và người nhận thay có trách nhiệm tiếp nhận, bảo quản, kịp thời giao lại đầy đủ tiền, hiện vật cho người ủy quyền.

6. Trường hợp vì thiên tai, dịch bệnh, thảm họa hoặc nguyên nhân bất khả kháng khác mà chưa thể tổ chức trao hỗ trợ chi từ Quỹ trong thời hạn quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều này, việc trao hỗ trợ chi từ Quỹ được thực hiện vào thời gian, địa điểm và hình thức phù hợp, bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng.

7. Trường hợp đối tượng được hỗ trợ có nguyện vọng nhận tiền, hiện vật bằng hình thức chuyển khoản, qua dịch vụ bưu chính hoặc các hình thức khác thì Cơ quan quản lý Quỹ, Cơ quan đầu mối có trách nhiệm gửi tiền, hiện vật theo các hình thức đó, bảo đảm phù hợp với điều kiện hoạt động của Quỹ và quy định pháp luật có liên quan.

Điều 8. Thông tin, tuyên truyền

1. Công an các đơn vị, địa phương phối hợp với cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình tổ chức thông tin, tuyên truyền về hoạt động hỗ trợ chi từ Quỹ.

2. Việc thông tin, tuyên truyền phải bảo đảm quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Điều 9. Trách nhiệm của Cơ quan quản lý Quỹ, Cơ quan đầu mối và hộ gia đình, tổ chức, cá nhân được đề nghị hỗ trợ chi từ Quỹ

1. Cơ quan quản lý Quỹ có trách nhiệm:

a) Chủ trì tham mưu với Giám đốc Quỹ quyết định chi từ Quỹ; giúp Giám đốc Quỹ theo dõi, quản lý, điều hành việc sử dụng Quỹ, cấp và thanh toán, quyết toán các nội dung chi của Quỹ theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện mở sổ kế toán theo dõi các khoản thu, chi, lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán Quỹ theo quy định của pháp luật;

c) Trình Bộ trưởng Bộ Công an quyết định mức chi cụ thể theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 279/2025/NĐ-CP và quy định khác của pháp luật có liên quan theo từng thời kỳ;

d) Định kỳ 06 tháng, hằng năm hoặc đột xuất tham mưu với Bộ trưởng Bộ Công an tổng hợp, đánh giá hiệu quả quản lý và sử dụng Quỹ báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Bộ Tài chính để theo dõi, tập hợp chung; thực hiện công khai theo quy định của pháp luật;

đ) Hằng năm phối hợp với Cục Kế hoạch và tài chính báo cáo lãnh đạo Bộ Công an phê duyệt kế hoạch hoạt động, kế hoạch thu, kế hoạch chi tài chính của Quỹ năm kế tiếp;

e) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan kiểm tra, theo dõi việc đề nghị và tổ chức trao hỗ trợ chi từ Quỹ.

2. Cơ quan đầu mối quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư này có trách nhiệm:

a) Chủ động rà soát, tổng hợp các hộ gia đình, tổ chức, cá nhân thuộc trường hợp được chi hỗ trợ từ Quỹ theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 279/2025/NĐ-CP;

b) Bảo đảm tính chính xác của các tài liệu trong hồ sơ đề nghị, báo cáo và thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, trách nhiệm, thời hạn quy định tại Thông tư này;

c) Kịp thời tổ chức trao tiền, hiện vật đến đối tượng được hỗ trợ từ Quỹ.

3. Hộ gia đình, tổ chức, cá nhân được đề nghị hỗ trợ chi từ Quỹ có trách nhiệm phối hợp cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu trong hồ sơ đề nghị hỗ trợ quy định tại Điều 5 Thông tư này.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2026.

2. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Cục trưởng Cục Cảnh sát giao thông có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Thông tư này.

2. Thủ trưởng đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an, Giám đốc Công an tỉnh, thành phố có trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Công an (qua Cục Cảnh sát giao thông) để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an;
- Công an tỉnh, thành phố;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử: Chính phủ, Bộ Công an;
- Lưu: VT, V03, C08 (P3).

BỘ TRƯỞNG

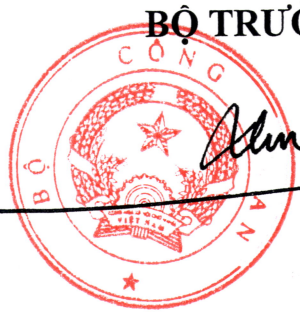

Đại tướng Lương Tam Quang

Mẫu ĐNHT. Đơn đề nghị hỗ trợ từ Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ
(Kèm theo Thông tư số 126/2026/TT-BCA ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHI HỖ TRỢ TỪ QUỸ GIẢM THIỂU THIỆT HẠI TAI NẠN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Kính gửi: Cơ quan đầu mối tiếp nhận, lập hồ sơ đề nghị chi từ Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ [1]

1. Họ và tên người đề nghị hỗ trợ [2]: ..... Nam/nữ: .....

- Sinh ngày, tháng, năm ..... Quốc tịch ..... Nghề nghiệp .....
- Số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu: ..... Ngày cấp: .....
  Nơi cấp .....
- Địa chỉ (thường trú, tạm trú, hoặc nơi ở hiện tại): .....
  .....
- Số điện thoại (nếu có): .....
- Quan hệ với đối tượng được hỗ trợ: .....

2. Đối tượng được hỗ trợ [3]

2.1. Đối tượng được hỗ trợ là hộ gia đình hoặc tổ chức:

- Hộ gia đình hoặc tên tổ chức: .....
- Địa chỉ hộ gia đình hoặc nơi tổ chức đặt trụ sở chính: .....
- Lý do đề nghị hỗ trợ: .....
- Họ và tên người đại diện của hộ gia đình hoặc tổ chức: ..... Nam/nữ: .....
- Sinh ngày, tháng, năm ..... Quốc tịch ..... Nghề nghiệp .....
- Số định danh cá nhân hoặc hộ chiếu: ..... Ngày cấp: .....
  Nơi cấp .....
- Địa chỉ (thường trú, tạm trú, hoặc nơi ở hiện tại): .....
  .....
- Số điện thoại (nếu có): .....

---

[1] Phòng Hướng dẫn tuyên truyền, điều tra, giải quyết tai nạn giao thông và Phòng Hướng dẫn tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ, đường sắt thuộc Cục Cảnh sát giao thông hoặc Phòng Cảnh sát giao thông thuộc Công an các tỉnh, thành phố.

[2] Là đối tượng được hỗ trợ (hộ gia đình, tổ chức, cá nhân) theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 279/2025/NĐ-CP hoặc đại diện hợp pháp của đối tượng được hỗ trợ.

[3] Ghi theo đối tượng được hỗ trợ là hộ gia đình hoặc tổ chức hoặc cá nhân.

2.2. Đối tượng được hỗ trợ là cá nhân:

- Họ và tên: ..... Nam/nữ: .....
- Sinh ngày, tháng, năm ..... Quốc tịch ..... Nghề nghiệp .....
- Số định danh cá nhân hoặc hộ chiếu: ..... Ngày cấp: .....
Nơi cấp .....
- Địa chỉ (thường trú, tạm trú, hoặc nơi ở hiện tại): .....
.....
- Số điện thoại (nếu có): .....
- Lý do đề nghị hỗ trợ: .....

3. Thời gian, địa điểm xảy sự việc liên quan đến đối tượng được hỗ trợ [4]: .....
.....
.....

4. Tóm tắt sơ bộ diến biến sự việc liên quan đến đối tượng được hỗ trợ: .....
.....
.....
.....
.....
.....

Tôi xin cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của Đơn này và tài liệu gửi kèm theo (nếu có).

Tài liệu gửi kèm theo Đơn (nếu có)

(1) .....

(2) .....

(3) .....

.....

Người làm đơn đề nghị

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)[5]

---

[4] Đối với các nạn nhân trong vụ TNGT thì ghi thời gian, địa điểm xảy ra vụ TNGT. Đối với các tổ chức, cá nhân trực tiếp: tham gia giúp đỡ, cứu chữa, đưa người bị tai nạn giao thông đường bộ đi cấp cứu; tham gia các hoạt động tuyên truyền làm giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ mà không được Nhà nước bảo đảm kinh phí thì ghi thời gian, địa điểm thường hay thực hiện các sự việc đó.

[5] Đóng dấu đối với tổ chức.